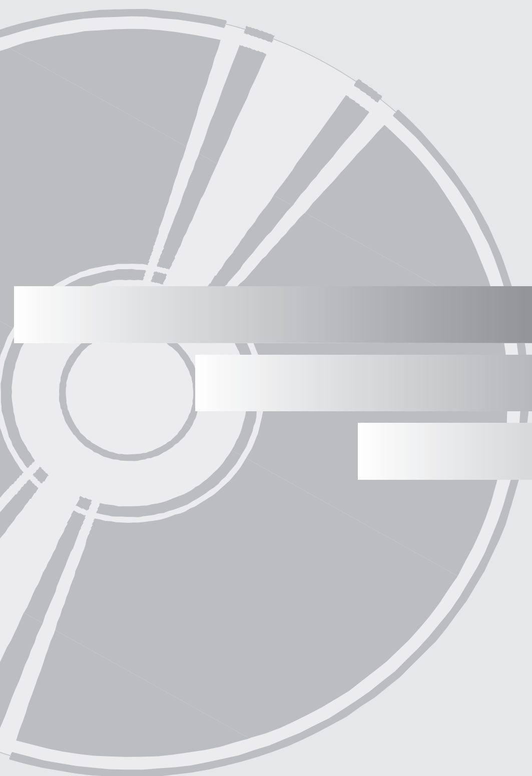
SAMSUNG

Máy DVD

DVD-P180







www.samsung.com

AK68-01505W

HƯỚNG DẪN AN TOÀN

1. Cài Đặt

- Nguồn điện sử dụng phải phù hợp với nguồn được chỉ thị trên mặt sau của máy.
- Đặt máy trong tủ có lỗ thông gió 7 ~ 10. Không được làm bít các rãnh thông gió trên máy.
- Không được đẩy khay dĩa vào bằng tay.
- Không chồng các thiết bị lên lẫn nhau.
- Trước khi di chuyển máy phải tắt tất cả các thiết bị.
- Phải tắt tất cả các thiết bị trước khi kết nối với máy.
- Phải lấy dĩa ra và tắt máy sau khi sử dụng, đặc biệt khi bạn không sử dụng trong một thời gian dài.
- OÅ caém Mains ñöôïc söû duïng laøm thieát bò ngaét keát noái vaø saün saøng hoaït ñoäng baát cöù luùc naøo.

2. An Toàn

- Tuyệt đối không được cho mắt tiếp cận với tia laser vì nó gây hại cho mắt.
- Khi có sự cố, không được tự mở máy và sửa chữa. Cần chuyển đến người có trách nhiệm để giải quyết.

3. Cẩn thận

- Thiết bị này được thiết kế dùng cho cá nhân không dùng cho mục đích công nghiệp, kinh doanh.
- Khoaâng ñöôïc ñeå nöôùc rôi hoaëc baén vaøo thieát bò vaø khoaâng ñöôïc ñaët vaät chöùa nöôùc, chaúng haïn nhö bình nöôùc, leân treân thieát bò.
- Các yếu tố bên ngoài như sét hay tĩnh điện cũng có thể ảnh hưởng đến hoạt động của máy. Trong trường hợp này, sử dụng nút POWER để tắt rồi bật lại máy hoặc loại bỏ rồi kết nối lại nguồn điện. Máy sẽ hoạt động trở lại bình thường.
- Máy có thể không hoạt động khi bị ẩm ướt do sự thay đổi nhiệt độ quá nóng hoặc quá lạnh. Trong trường hợp này, dời máy ra khỏi nơi có nhiệt độ không bình thường để cho máy khô ráo, máy sẽ hoạt động lại bình thường.

4. Dĩa

- Không được vệ sinh dĩa bằng các chất hóa học hay dung môi để tránh làm hỏng bề mặt dĩa.
- Không được chạm tay vào mặt dĩa. Cầm dĩa bằng cách cầm ở cạnh dĩa hay cầm một ngón tay ở cạnh dĩa, một ngón tay ở vị trí lỗ trung tâm.
- Lau dĩa nhẹ nhàng. Không lau dĩa bằng vải và không chà lên mặt dĩa.

5. Thông tin môi trường

- Pin sử dụng có chứa rất nhiều các chất hóa học rất nguy hiểm cho môi trường.
- Do đó cần sắp xếp pin tùy vào vùng.

Máy DVD và sách hướng dẫn sử dụng đi kèm đã được đăng kí hợp pháp với cơ quan sở hữu trí tuệ của cả 3 tổ chức. Nội dung và thông điệp được gởi tới khách hàng là những thông tin không mang tính thương mại và được đăng ký hợp pháp. Mọi thông tin, thông điệp không được sử dụng vào mục đích thương mại. Tuy nhiên bản quyền này không được mở rộng cho các sản phẩm DVD chưa được đăng ký, các sản phẩm sản xuất theo tiêu chuẩn ISO/OUR 1172-3, 13818-3 được sử dụng hay khuyến mãi kèm theo sản phẩm DVD. Bản quyền này chỉ chứng nhận sản phẩm được mã hóa và giải mã các tín hiệu âm thanh, hình ảnh tuân theo tiêu chuẩn ISO/OUR 1172-3, 13818-3. Các đặc tính và các chức năng đã đăng ký không tuân theo tiêu chuẩn ISO/OUR 1172-3, 13818-3 là những sản phẩm trái phép.

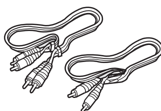
CHÚ Ý: VIỆC THỰC HIỆN BẤT KỲ SỰ KIỂM SOÁT, ĐIỀU CHỈNH HOẶC QUI TRÌNH NÀO KHÔNG ĐÚNG THEO HƯỚNG DẪN TRÊN CÓ THỂ SẼ TẠO RA CÁC BỨC XẠ RẤT NGUY HIỂM ...

CHUẨN BỊ TRƯỚC KHI SỬ DỤNG

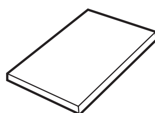
Phụ Kiện



Bộ Điều Khiển Từ Xa



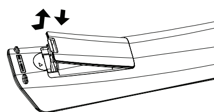
Dây tín hiệu Video/Audio



Hướng dẫn sử dụng

Lắp Pin vào Bộ Điều Khiển Từ Xa

1. Mở nắp đậy Pin ở phía sau của Bộ Điều Khiển Từ Xa.
2. Lắp Pin vào Bộ Điều Khiển Từ Xa. Chắc chắn rằng Pin được lắp đúng chiều (+ và -) được hiển thị.
3. Lắp nắp đậy Pin.



Khi Bộ Điều Khiển Từ Xa hoạt động không còn chính xác:

- Kiểm tra cực + - của Pin có bị rỉ hay không.
- Kiểm tra Pin có bị ẩm.
- Kiểm tra Sensor có bị che khuất.
- Kiểm tra xem ánh đèn huỳnh quang xung quanh máy.

MỤC LỤC

CÀI ĐẶT

Đặc Tính Chung

Âm thanh chuẩn xác
Kỹ thuật Dolby Digital cung cấp cho bạn âm thanh thật hoàn hảo và sống động.

Màn hình
Bạn có thể xem màn hình dưới dạng bình thường hay màn ảnh rộng (16:9).

Tốc độ chậm
Bạn có thể xem các hình cần thiết ở tốc độ chậm.

Chức năng khóa trẻ em (DVD)
Chức năng này cho phép người sử dụng thiết lập mức độ cần thiết nhằm ngăn cấm trẻ em xem các chương trình nguy hại như là các phim bạo lực hoặc phim chỉ dành cho người trưởng thành...

Chức năng hiển thị mục lục
Bạn có thể chọn lựa các ngôn ngữ (Tiếng/Phụ đề) ở góc màn hình trong khi đang thưởng thức phim.

Chức năng EZ VIEW (DVD)
Chức năng Easy View cho phép điều chỉnh hình ảnh cho phù hợp với kích thước màn hình TV của bạn (16:9 hay 4:3).

Chức năng xem ảnh số (JPEG)
Bạn có thể xem hình ảnh số trên TV của bạn.

Chức năng lặp lại
Bạn có thể nghe hoặc xem lại một bài hát hay một bộ phim bằng cách ấn phím REPEAT.

Chức năng phát MP3/WMA
Thiết bị này có thể phát các tập tin dưới dạng MP3/WMA.

Ghi chú

- Máy sẽ không phát được các loại dĩa sau:

• DVD-ROM • DVD-RAM
• CD-ROM • CDV
• CDI • CVD
• CDGs chỉ phát tiếng, không đồ họa

- Máy có thể phát được các loại dĩa sau tùy thuộc vào cách ghi dĩa

• DVD-R, +R
• CD-RW
• DVD+RW, -RW (chế độ V)

- Máy có thể sẽ không phát được các loại dĩa CD-R, CD-RW và DVD-R tùy thuộc vào loại dĩa và phương pháp ghi.

NGĂN SAO CHÉP

Nhiều loại dĩa DVD đã được mã hóa nhằm ngăn chặn việc sao chép. Do vậy, bạn nên kết nối trực tiếp DVD tới TV, không nên qua đầu máy. Hình ảnh sẽ bị méo lệch khi bạn kết nối qua đầu máy khi phát các dĩa có chức năng ngăn sao chép (Copy-protected).

Sản phẩm này kết hợp chặt chẽ với kỹ thuật chống sao chép theo yêu cầu về bản quyền và quyền sở hữu khác về trí tuệ của Mỹ, được sở hữu bởi Macrovision Corporation và nhiều người khác. Việc sử dụng kỹ thuật chống sao chép này phải được sự cho phép của Macrovision Corporation và chỉ được sử dụng giới hạn trong phạm vi gia đình, trừ trường hợp được sự cho phép của Macrovision Corporation. Việc tháo rời nhằm mục đích nghiên cứu là không hợp pháp.

Loại Dĩa và Các Đặc Tính

Máy DVD có thể đọc được các loại dĩa có các ký hiệu dưới đây:

Loại dĩa (nhãn)	Tính chất ghi	Kích cỡ	Thời gian phát tối đa	Đặc tính
DVD DVD VIDEO	Tiếng + Hình	12 Cm	Một mặt 240 phút. Hai mặt 480 phút.	- DVD cho chất lượng hình ảnh và âm thanh tuyệt vời với âm thanh vòm số hệ thống MPEG-2. - Bạn có thể dễ dàng chọn màn hình và chức năng âm thanh khác nhau bằng màn hình hiển thị mục lục.
		8 Cm	Một mặt 80 phút.. Hai mặt 160 phút.	
VIDEO-CD COMPACT disc DIGITAL VIDEO	Tiếng + Hình	12 Cm	74 phút.	- Hình ảnh với âm thanh kỹ thuật số, chất lượng VHS và kỹ thuật nén MPEG-1.
		8 Cm	20 phút.	
AUDIO-CD COMPACT disc DIGITAL AUDIO	Tiếng	12 Cm	74 phút.	- Dĩa được ghi bằng tín hiệu số nên cho chất lượng âm thanh tốt hơn giảm sự méo hình ảnh và giảm sự nhiễu âm thanh.
		8 Cm	20 phút.	

Viet Nam

Ký Hiệu

1 ~ 6	Mã khu vực
PAL	Hệ thống PAL ở Liên Hiệp Anh, Pháp, Đức...
DOLBY DIGITAL	Dĩa Âm thanh vòm số
STEREO	Dĩa Stereo
DIGITAL SOUND	Dĩa Âm thanh số
dts Digital Out	Dĩa DTS
MP3 DIGITAL DISC PLAYBACK	Dĩa MP3

Chỉ được đặt mỗi lần 1 dĩa vào khay dĩa. Đặt 2 hoặc nhiều dĩa vào khay dĩa trong một lần máy sẽ không hoạt động và có thể sẽ làm hỏng máy.

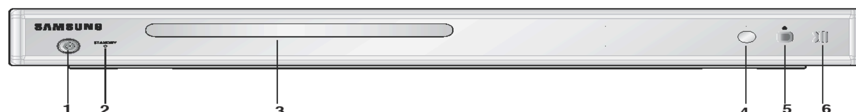
Mã Vùng Phát

Cả Máy DVD và dĩa DVD đều được ghi mã khu vực. Nếu dĩa không đúng với mã khu vực trên máy, máy sẽ không hoạt động.

Mã vùng sử dụng của máy được thể hiện ở sau máy.

Mô tả

Bảng điều khiển mặt trước



1. **STANDBY/ON (⏻)**
   Khi ấn phím STANDBY/ON để bật máy, đèn chỉ thị sẽ tắt và máy được bật lên.

2. **Đèn STANDBY**
   Khi máy được cắm điện, đèn chỉ thị nguồn máy sáng.

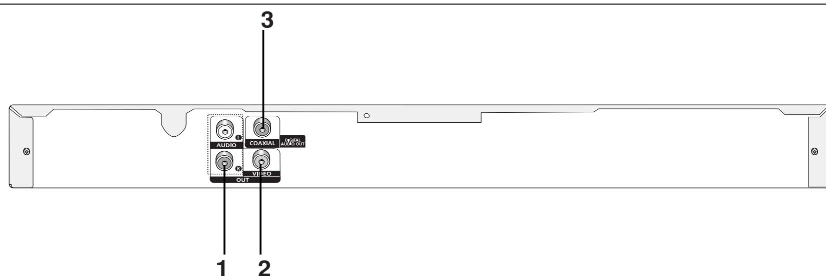
3. **DISC TRAY**
   Nơi đặt đĩa vào.

4. **Remote Censor**

5. **OPEN/CLOSE (⏏) / STOP (■)**
   Dùng để đóng mở khay đĩa.
   Ngưng phát đĩa.

6. **PLAY/PAUSE (▶‖)**
   Bắt đầu hoặc dừng phát đĩa.

Mặt Sau Máy



1. NGÕ RA TIẾNG

Dùng kết nối với ngõ vào âm thanh của Tivi hoặc thiết bị nhận âm thanh.

2. NGÕ RA HÌNH

- Dùng kết nối với ngõ vào hình của Tivi.

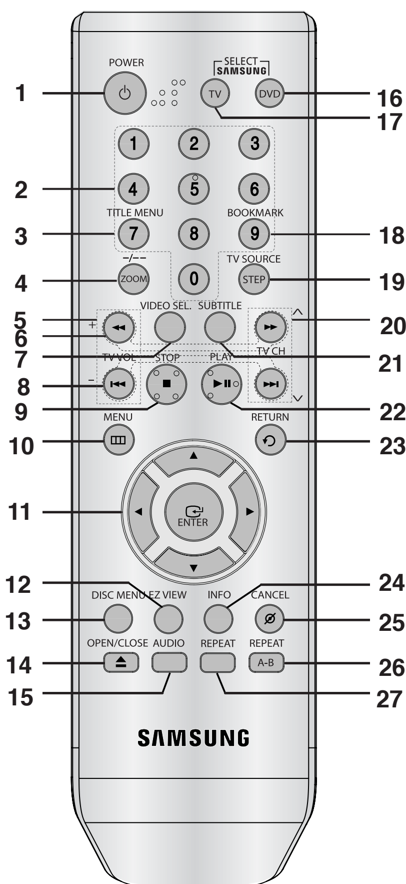
3. NGÕ RA ÂM THANH KỸ THUẬT SỐ

- Bạn có thể kết nối ngõ ra âm thanh kỹ thuật số tới thiết bị Dolby Digital.
- Kết nối Ampli có Dolby Digital, MPEG2 hoặc bộ giải mã DTS.

Chú ý:

- Xem trang 23-24 để có thêm thông tin về cách sử dụng mục Setup Menu.

Bộ Điều Khiển Từ Xa



1. **Phím DVD POWER**
   Bật / Tắt nguồn DVD.
2. **Các phím số**
3. **mục Title**
4. **Phím ZOOM/-/--**
   Phóng to hình ảnh DVD.
5. **Phim Volume TV**
   Phim Volume TV(+,-)
6. **Phím SEARCH (◀◀ / ▶▶)**
   Cho phép bạn tìm kiếm phần mà bạn cần tìm trong dĩa.
7. **Phím VIDEO SEL.**
   Thay đổi dạng tín hiệu ngõ ra.
8. **Phím SKIP (|◀◀ / ▶▶|)**
   Bỏ qua một title, chapter hoặc track.
9. **Phím STOP (■)**
10. **Phím MENU**
    Mở mục lục cài đặt của máy.
11. **Phím ENTER/▲▼,◀▶**
    Đây là các phím có chức năng như một công tắt.
12. **Phím EZ VIEW**
    Tỉ lệ hiển thị của hình ảnh có thể được điều chỉnh dễ dàng theo kích thước màn hình TV của bạn (16:9 hay 4:3).
13. **Phím DISC MENU**
    Hiển thị mục lục của dĩa.
14. **Phím OPEN/CLOSE (▲)**
    Dùng để mở hoặc đóng khay dĩa.
15. **Phím AUDIO**
    Dùng để mở các chức năng âm thanh khác nhau trên dĩa.
16. **Phìm DVD**
17. **Phìm TV**
18. **Phìm BOOKMARK**
19. **Phím STEP/ Tv source**
    Phát chậm từng ảnh tại một thời điểm.
20. **Phìm CH**
21. **Phím SUBTITLE**
22. **Phím PLAY/PAUSE (▶II)**
    Phát hoặc tạm dừng phát dĩa.
23. **Phím RETURN**
    Trở về mục lục trước.
24. **Phím INFO**
    Hiển thị chế độ hiện tại của dĩa.
25. **Phím CANCEL**
    Dùng để loại bỏ mục lục hoặc trạng thái hiển thị của màn hình.
26. **Phím REPEAT A-B**
    Cho phép bạn lặp đoạn A-B dĩa.
27. **Phím REPEAT**
    Cho phép bạn lặp lại một title, chapter, track hay một dĩa.

Số điện thoại miễn phí: 1800-588 889

Các phương thức kết nối

Dưới đây trình bày một số phương thức kết nối máy DVD với TV và các thiết bị khác cho bạn tham khảo.

Trước khi kết nối với máy DVD

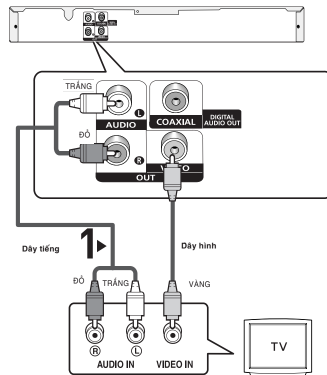
- Phải tắt nguồn máy DVD, TV và các thiết bị liên quan đến việc kết nối trước khi kết nối hay ngắt kết nối.
- Đọc sách hướng dẫn kèm theo để biết thêm thông tin về các thiết bị này.

Kết nối với Tivi (Video)

1
Sử dụng cáp video/audio kết nối ngõ ra **Video (màu vàng)/ Audio (màu đỏ và trắng)** của máy DVD với ngõ vào **Video (màu vàng) / Audio (màu đỏ và trắng)** của Tivi.

2
Bật nguồn Tivi và máy DVD.

3
Ấn phím **TV/VIDEO** trên bộ điều khiển từ xa của Tivi để chọn hiển thị tín hiệu hình từ máy DVD.



Chú ý

- **Máy có thể sẽ bị nhiễu nếu cáp tín hiệu tiếng (Audio) quá gần so với dây nguồn.**
- Nếu bạn muốn kết nối với Ampli, tham khảo phần kết nối với Ampli. (Trang10-11)
- Số lượng và vị trí điểm kết nối có thể thay đổi tùy thuộc loại Tivi của bạn. Xem hướng dẫn sử dụng của Tivi để biết thêm chi tiết.
- Nếu chỉ có một ngõ vào tiếng trên Tivi, kết nối với ngõ [AUDIO OUT][trái] (màu trắng) trên máy DVD.

Kết nối với hệ thống âm thanh (Ampli 2 Kênh)

1

Dùng cáp tín hiệu kết nối **ngõ ra âm thanh (đỏ và trắng)** trên máy DVD với **ngõ vào âm thanh (đỏ và trắng)** trên bộ khuếch đại (Ampli).

2

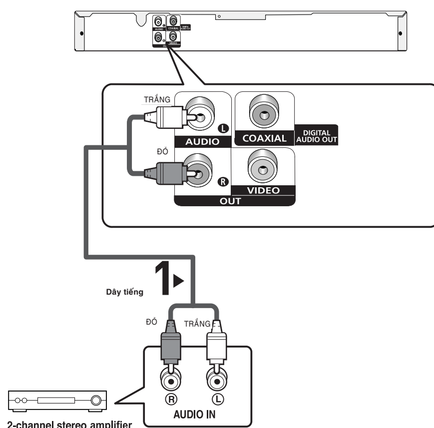
Sử dụng dây cáp tín hiệu kết nối ngõ ra **VIDEO**, trên máy DVD với ngõ vào **VIDEO**, trên TV.

3

Bật máy DVD, TV, và Ampli.

4

Ấn phím chọn tín hiệu vào trên Ampli để chọn **tín hiệu vào** để nghe âm thanh trên máy DVD.



Chú ý

- **Giảm âm lượng khi bạn bật Ampli lên. Âm thanh quá lớn có thể làm ảnh hưởng đến loa và tai của bạn.**
- Cài đặt âm thanh trên màn hình hiển thị theo Ampli. (Xem trang 10-11)
- Vị trí kết nối có thể thay đổi tùy thuộc vào Ampli. Xem hướng dẫn sử dụng của Ampli để biết thêm chi tiết.

Kết nối với hệ thống âm thanh (Dolby Digital, MPEG2 hoặc DTS Ampli)

Viet Nam

1

Nếu sử dụng cáp đồng trục (không kèm theo) kết nối **ngõ ra âm thanh kỹ thuật số (COAXIAL)** trên máy DVD với **ngõ vào âm thanh kỹ thuật số** (**COAXIAL**) trên Ampli.

2

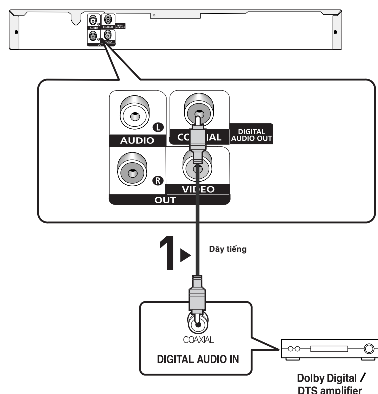
Sử dụng dây cáp tín hiệu kết nối ngõ ra **VIDEO**, trên máy DVD với ngõ vào **VIDEO**, trên TV.

3

Bật máy DVD, TV, và Ampli.

4

Ấn phím chọn tín hiệu vào trên Ampli để nhận tín hiệu vào để nghe âm thanh trên máy DVD.



Chú ý

- **Giảm âm lượng khi bật Ampli, âm thanh quá lớn có thể làm ảnh hưởng đến loa và tai của bạn.**
- **Khi bạn kết nối máy DVD với Ampli DTS và phát dĩa DTS, bạn phải cài đặt DTS ở chế độ Bật, trong mục cài đặt âm thanh. Nếu DTS được cài đặt là Tắt, âm thanh sẽ không được phát ra hoặc phát ra tiếng ồn.**
- Cài đặt âm thanh trên màn hình hiển thị theo Ampli. (Xem trang 22-23)
- Vị trí kết nối có thể thay đổi tùy thuộc vào Ampli. Xem hướng dẫn sử dụng của Ampli để biết thêm chi tiết.
- Loại bỏ bụi bẩn trước khi sử dụng cáp quang (không kèm theo) và gắn lại tấm bảo vệ khi không sử dụng.

Phát Dĩa

Trước khi phát dĩa

- Bật TV và dùng BĐKTX của TV nhấn nút TV/VIDEO để chọn đúng tín hiệu hình ảnh vào.

- Nếu kết nối với hệ thống âm thanh ngoài, bật hệ thống âm thanh và cài đặt để có tín hiệu âm thanh vào đúng.

Sau khi kết nối máy với nguồn điện, đầu tiên bạn ấn phím **POWER**, màn hình như bên dưới sẽ xuất hiện: nếu bạn muốn chọn ngôn ngữ, ấn phím **số** tương ứng với ngôn ngữ mà bạn muốn chọn. (Màn hình bên chỉ hiển thị khi bạn sử dụng máy lần đầu tiên). Nếu bạn không cài đặt ngôn ngữ ở màn hình khởi động, các cài đặt có thể thay đổi mỗi khi bạn bật hoặc tắt máy. Vì vậy, bạn nên cài đặt ngôn ngữ cần sử dụng. Khi muốn thay đổi ngôn ngữ, bạn chọn lại mục ngôn ngữ bằng cách ấn phím ▶II trên mặt trước của máy khoảng 5 giây khi máy không có dĩa. Khi đó màn hình **SELECT MENU LANGUAGE** sẽ xuất hiện và bạn có thể cài đặt lại ngôn ngữ.

SELECT MENU LANGUAGE		
Press	1	for English
Touche	2	pour Français
Drücken Sie	3	für Deutsch
Pulsar	4	para Español
Premere	5	per Italiano
Druk op	6	voor Nederlands

Phát Dĩa

1. Ấn phím **OPEN/CLOSE** (▲). Đèn chỉ thị nguồn STANDBY sẽ tắt và khay dĩa sẽ mở ra.
2. Đặt dĩa vào khay dĩa với mặt nhãn dĩa hướng lên trên.
   - Bạn chỉ nên đặt một dĩa lên khay. Nếu đặt 2 dĩa hoặc nhiều hơn sẽ không thể lấy dĩa ra và có thể làm hư đầu DVD.
3. Ấn phím **PLAY/PAUSE (▶II)** hoặc **OPEN/CLOSE (▲)** để đóng khay dĩa.

   Khi bạn ngưng phát dĩa, máy sẽ nhớ đoạn bạn ngưng, vì vậy khi bạn ấn lại phím PLAY/PAUSE (▶II), máy sẽ phát tiếp đoạn bạn vừa tắt.
4. **Ngừng phát dĩa**

   Ấn phím **STOP (■)** khi đang phát dĩa.
5. **Lấy dĩa ra**

   Ấn phím **OPEN/CLOSE (▲).**
6. **Tạm ngưng phát dĩa**

   Ấn phím **PLAY/PAUSE (▶II)** hoặc phím **STEP** trên BĐKTX trong quá trình phát.
   - Hình ảnh dừng, không có âm thanh. Để phục hồi, ấn lại phím PLAY/PAUSE (▶II).
7. **Phát từng ảnh (Ngoại trừ dĩa CD)**

   Ấn phím **STEP** trên BĐKTX khi đang phát dĩa.
   - Mỗi lần ấn phím một khung hình mới sẽ xuất hiện.
   - Không có âm thanh khi phát chế độ STEP này.
   - Ấn phím PLAY/PAUSE (▶II) để phục hồi chế độ phát bình thường.
   - Bạn chỉ có thể dùng chức năng này khi phát các hình ảnh kế tiếp.
8. **Phát chậm**

   Ấn phím **SEARCH (▶▶)** trên BĐKTX để chọn tốc độ phát giữa 1/2,1/4,1/8,1/16 trong chế độ tạm ngưng hoặc phát từng ảnh.
   - Không có âm thanh khi phát chế độ này.
   - Ấn phím PLAY/PAUSE (▶II) để phát lại bình thường.

Chú ý

- Nếu máy ở chế độ dừng khoảng 01 phút mà không có bất kỳ tác động nào của người sử dụng, màn hình tiết kiệm điện năng sẽ kích hoạt. Ấn phím PLAY/PAUSE (▶II) để phát lại bình thường.
- Nếu đặt máy ở chế độ tạm dừng khoảng 5 phút, máy sẽ tự động tắt.
- Biểu tượng này (⊘)cho biết phím bạn vừa ấn không có tác dụng.

Chức Năng Tìm Kiếm và Bỏ Qua

Trong khi phát dĩa bạn có thể cho qua nhanh một phần, một bài nhạc hay dùng chức năng bỏ qua để tới lựa chọn kế tiếp.

Tìm kiếm trong một chương (Chapter) hoặc bài nhạc (Track)

Trong khi phát, ấn **SEARCH** (◀◀ hay ▶▶) trên BĐKTX khoảng hơn 1 giây.

DVD	2X, 4X, 64X, 128X
VCD	4X, 8X
CD	2X, 4X, 8X

Chú ý

- Tốc độ được ghi chú trong chức năng này có thể khác với tốc độ phát thực sự.
- Không có âm thanh trong chế độ tìm kiếm (ngoại trừ CD).

Bỏ qua một bài nhạc

Trong khi phát, ấn **SKIP** (|◀◀ hay ▶▶|).

- Khi phát dĩa DVD, nếu bạn ấn phím **SKIP**(▶▶|) màn hình sẽ di chuyển tới phần (Chapter) kế tiếp. Nếu bạn ấn phím **SKIP** (|◀◀) màn hình sẽ phát trở lại phần đầu. Nếu bạn ấn tiếp lần nữa màn hình sẽ phát phần đầu của phần trước đó.

- Khi phát VCD 2.0 ở chế độ Menu Off, hoặc VCD 1.1 hoặc một CD, nếu bạn ấn phím **SKIP** (▶▶|) màn hình sẽ chuyển đến bài hát kế tiếp. Nếu bạn ấn phím (|◀◀) SKIP màn hình sẽ chuyển về đầu của bài hát. Nếu bạn ấn thêm lần nữa, màn hình sẽ chuyển về đầu của bài hát trước đó.

- Nếu một bài hát vượt quá 15 phút khi phát VCD và bạn ấn phím (▶▶|), màn hình sẽ dịch chuyển đến 5 phút. Nếu bạn ấn phím (|◀◀) màn hình sẽ dịch chuyển lùi lại 5 phút.

Chú ý

Khi phát dĩa VCD 2.0, chức năng này hoạt động chỉ khi Menu Off. Chọn Menu On và Menu Off bằng cách ấn phím DISC MENU.

Chức năng hiển thị thông tin

Khi phát DVD/VCD

1. Trong khi phát, ấn **INFO** trên BĐKTX
2. Ấn phím ▲/▼ để chọn mục mô tả.
   - Khi phát dĩa VCD 2.0, chức năng này chỉ hoạt động khi Menu Off. Chọn Menu On và Menu Off bằng cách ấn phím **DISC MENU**.
3. Ấn phím◄ / ► để chọn mục mong muốn, sau đó ấn phím **ENTER.**
   - Bạn có thể dùng các phím số trên BĐKTX để thay đổi trực tiếp các đề mục, các phần hoặc thời gian bắt đầu phát.
4. Để thoát khỏi màn hình hiển thị, ấn phím **CANCEL** một lần nữa.

Chú ý

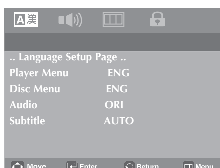
	Để vào mục Title (tiêu đề), trong dĩa của bạn phải có ít nhất 02 Title. Ví dụ: trong 01 dĩa chứa 02 phim.
	Hầu hết các loại dĩa DVD đều được ghi dưới dạng các Chapter (Phần). Vì vậy, bạn có thể tìm nhanh chóng phần mà bạn muốn xem (tương tự như các bài hát trên dĩa VCD)
	Bạn có thể bắt đầu phát đoạn phim bằng cách nhập vào thời gian tương ứng với đoạn phim đó. Với một số dĩa chức năng này không hoạt động.
	Dùng để vào ngôn ngữ của âm thanh phim. Ví dụ: khi máy phát nhạc nền trong English 5.1CH. Một dĩa DVD có thể chứa tới 8 nhạc nền.
	Dùng để vào ngôn ngữ phụ đề của dĩa. Bạn có thể hiển thị hoặc tắt ngôn ngữ phụ đề hiển thị trên màn hình. Một dĩa DVD có thể chứa tới 32 ngôn ngữ phụ đề.
	Một số đĩa DVD có chức năng góc nhiều hơn cho bất kỳ hình ảnh nào.

Sử dụng mục Disc và Title

Sử dụng mục Disc

1 . Khi máy đang ở chế độ dừng, ấn phím **MENU**.

2. Ấn phím ▲/ ▼ để chọn **Disc Menu**, sau đó ấn phím ► hoặc **ENTER**.



Chú ý

- Tùy thuộc vào loại dĩa, chức năng Disc Menu có thể không hoạt động.
- Bạn cũng có thể sử dụng trực tiếp phím DISC MENU trên Bộ Điều Khiển Từ Xa.
- Khi phát dĩa VCD 2.0, chức năng này chỉ hoạt động khi menu tắt. Chọn Menu Off bằng cách ấn phím DISC MENU.

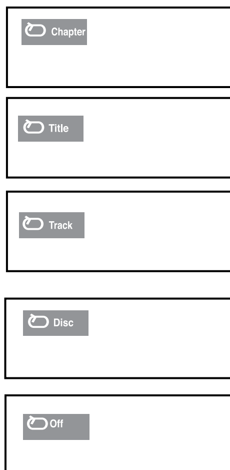
Phát lặp

Dùng để lặp lại một track, chapter, title, chọn một đoạn lặp (A-B) hoặc lặp toàn bộ dĩa.

Khi phát DVD/VCD

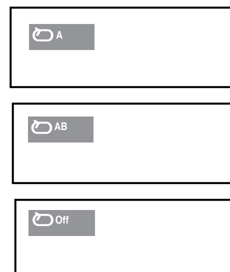
1. Ấn phím **REPEAT** trên Bộ Điều Khiển Từ Xa.
   Màn hình lặp sẽ hiển thị.
2. Ấn phím ◄ / ► để chọn **Chapter**, **Title** hoặc **A-B**
   Sau đó ấn phím **ENTER**.
   - DVD phát lặp các chủ đề hoặc các phần, VCD phát lặp bài hát hoặc toàn bộ dĩa.

- Chapter : lặp lại phần đang phát.
- Title : lặp lại chủ đề đang phát.
- Disc : lặp lại dĩa đang phát.
- Track: lặp lại bài hát đang phát.
- A-B: lặp lại một đoạn trên dĩa mà bạn chọn.



Chức năng lặp đoạn A-B

1. Ấn phím **REPEAT A-B** tại điểm mà bạn muốn bắt đầu phát lặp (A).
2. Ấn phím**REPEAT A-B** tại điểm mà bạn muốn kết thúc phát lặp (B).
   Để phát lại bình thường, ấn phím **CANCEL.**



Chú ý
- Chức năng lặp đoạn A-B cho phép bạn thiết lập điểm cuối (B) trực tiếp sau điểm đầu (A).
- Tùy thuộc vào loại dĩa, chức năng lặp lại sẽ không hoạt động.
- Khi phát dĩa VCD 2.0, chức năng này chỉ hoạt động khi Menu Off. Chọn Menu Off bằng cách ấn phím DISC MENU.

Phát Lại Chậm

Chức năng phát lại chậm rất hữu dụng khi bạn xem các chương trình thể thao, khiêu vũ, âm nhạc vì bạn có thể xem lại kỹ hơn.

Khi phát DVD

1. Ấn phím **PLAY/PAUSE** (▶II) trong quá trình phát dĩa.
2. Ấn phím **SEARCH** (▶▶) để chọn tốc độ phát 1/2,1/4,1/8, 1/16 so với bình thường trong chế độ tạm ngưng PAUSE hoặc STEP.

CHỨC NĂNG MỞ RỘNG

Điều Chỉnh Màn Hình Hiển Thị (EZ View)

Sử dụng chức năng điều chỉnh tỉ lệ màn hình hiển thị (DVD)

Ấn phím **EZ VIEW**.
- Kích thước màn hình hiển thị thay đổi mỗi lần bạn ấn phím.
- Chế độ phóng ảnh hoạt động khác nhau tùy thuộc vào cài đặt của bạn trong mục Setup.
- Để cho phím **EZ VIEW** hoạt động đúng, bạn nên cài đặt đúng tỉ lệ màn hình hiển thị trong mục Setup. (Xem trang 23-24).



Nếu bạn sử dụng TV có tỉ lệ 16:9

Loại dĩa ghi tỉ lệ 16:9
- **MÀN HÌNH RỘNG**
  Hiển thị nội dung của tiêu đề DVD trong tỉ lệ16:9.
- **SCREEN FIT**
  Đỉnh và đáy màn hình sẽ bị cắt. Khi phát các loại dĩa tỉ lệ 2.35:1, thanh đen ở đỉnh và đáy màn hình sẽ bị mất đi. Hình ảnh sẽ giãn theo chiều dọc. (Tùy thuộc vào loại dĩa, thanh đen sẽ không mất hoàn toàn.)
- **ZOOM FIT**
  Đỉnh, đáy, trái, phải của màn hình sẽ bị cắt. Phần tâm của màn hình sẽ mở rộng ra.

Loại dĩa ghi tỉ lệ 4:3
- **MÀN HÌNH RỘNG**
  Hiển thị nội dung của tiêu đề DVD trong tỉ lệ16:9.
  Hình ảnh sẽ giãn theo chiều ngang.
- **SCREEN FIT**
  Đỉnh và đáy màn hình sẽ bị cắt và hình ảnh sẽ hiển thị đầy màn hình.
  Hình ảnh sẽ giãn theo chiều dọc.
- **ZOOM FIT**
  Đỉnh, đáy, trái, phải của màn hình sẽ bị cắt. Phần tâm của màn hình sẽ mở rộng ra.
- **Vertical Fit**
  Khi phát các dĩa DVD 4:3 trên TV 16:9, thanh đen sẽ xuất hiện trái và phải màn hình để hình ảnh không giãn theo chiều ngang.

Khi bạn sử dụng TV có tỉ lệ 4:3

Loại dĩa ghi tỉ lệ 16:9

- Phát ở tỉ lệ 4:3 (Letter Box)

Hiển thị nội dung của tiêu đề DVD trong tỉ lệ 16:9. Thanh đen sẽ hiển thị tại đỉnh và đáy màn hình.

- Phát ở tỉ lệ 4:3 (Pan & Scan)
Hình ảnh bên phải và bên trái màn hình sẽ bị cắt và hình ảnh của phần trung tâm sẽ giãn ra đầy màn hình 16:9.

- SCREEN FIT
Đỉnh và đáy của màn hình sẽ bị cắt và hiển thị đầy màn hình. Hình ảnh sẽ giãn theo chiều dọc.

- ZOOM FIT

Đỉnh, đáy, trái, phải của màn hình sẽ bị cắt. Phần tâm của màn hình sẽ mở rộng ra.

Loại dĩa ghi tỉ lệ 4:3

- Màn hình chuẩn

Hiển thị nội dung của tiêu đề DVD trong tỉ lệ 4:3.

- SCREEN FIT

Đỉnh và đáy của đèn hình sẽ bị cắt và hiển thị đầy màn hình. Hình ảnh sẽ giãn theo chiều dọc.

- ZOOM FIT

Đỉnh, đáy, trái, phải của màn hình sẽ bị cắt. Phần tâm của màn hình sẽ mở rộng ra.

Chú ý
Chức năng này sẽ thích ứng khác nhau tùy thuộc vào loại dĩa.

Chọn Ngôn Ngữ Âm Thanh

Bạn có thể chọn ngôn ngữ âm thanh mong muốn một cách dễ dàng và nhanh chóng bằng phím AUDIO.

Sử dụng phím AUDIO

1. Ấn phím **AUDIO**. Ấn lặp lại phím để thay đổi âm thanh.

DVD



2. Để loại bỏ biểu tượng **A RETURN**.

Chú ý
- Chức năng này phụ thuộc vào ngôn ngữ âm thanh được mã hóa trên dĩa và có thể không hoạt động.
- Một DVD có thể chứa được 8 ngôn ngữ âm thanh.
- Để có cùng ngôn ngữ âm thanh khi phát DVD. Xem "Sử dụng ngôn ngữ âm thanh" trang 22.

Chọn Ngôn Ngữ Phụ Đề

Bạn có thể chọn ngôn ngữ phụ đề dễ dàng và nhanh chóng bằng phím SUBTITLE.

Sử dụng phím SUBTITLE (DVD/MPEG4)

1. Ấn phím **SUBTITLE**. Các ngôn ngữ phụ đề hiển thị với chữ viết tắt.
   Ấn lặp lại phím để thay đổi ngôn ngữ phụ đề.

English

2. Để thoát hiển thị **SUBTITLE** ấn phím **CANCEL** hoặc **RETURN.**

Chú ý
- Tùy loại dĩa DVD, bạn có thể thay đổi phụ đề mong muốn trong Dics Menu bằng cách ấn phím DICS MENU.
- Chức năng này phụ thuộc vào ngôn ngữ phụ đề được mã hóa trên dĩa và có thể không hoạt động với tất cả các dĩa DVD.
- Một DVD có thể chứa được 32 ngôn ngữ phụ đề.
- Để có cùng ngôn ngữ phụ đề khi bạn phát DVD, xem "Sử Dụng Ngôn Ngữ Phụ Đề" trang 22.

Thay Đổi Góc Phát Hình

Khi dĩa DVD được ghi nhiều góc độ cho một cảnh, bạn có thể sử dụng chức năng ANGLE.

Sử dụng phím ANGLE (DVD)
Nếu dĩa được ghi ở nhiều góc độ, biểu tượng ANGLE sẽ hiển thị trên màn hình.

1. Trong lúc dĩa đang phát hình hay ở chế độ dừng, nhấn phím **INFO** trên BĐKTX.

2. Nhấn phím ▲/ ▼chọn mục

3. Nhấn phím ◄ / ► hay bạn có thể dùng phím số trên BĐKTX để lựa chọn góc độ mong muốn.



Chú ý
- Nếu dĩa chỉ được ghi ở một góc độ, chức năng này sẽ không hoạt động. Hiện tại, rất ít dĩa có chức năng này.
- Tùy thuộc vào từng loại dĩa, các chức năng này có thể không hoạt động.

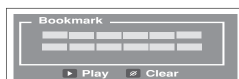
Sử Dụng Chức Năng Bookmark

Chức năng Bookmark cho phép bạn chọn các phần của DVD hoặc VCD (ở chế độ Menu Off) do đó bạn có thể tìm chúng một cách nhanh chóng vào lần sau.

Sử dụng chức năng Bookmark (DVD/VCD)

1. Trong quá trình phát, ấn phím **Bookmark** BĐKTX.

DVD/VCD



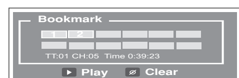
2. Khi tới cảnh bạn muốn đánh dấu, ấn phím **ENTER**. Một đến ba cảnh có thể được đánh dấu tại cùng một thời điểm.



Chú ý
- Khi phát dĩa VCD 2.0, chức năng này chỉ hoạt động khi Menu Off. Chọn Menu Off bằng cách ấn phím DISC MENU.
- Tùy thuộc vào loại dĩa, chức năng Bookmark có thể sẽ không hoạt động.

Chiếu lại cảnh được đánh dấu

1~3. Ba bước đầu tiên 1~3 giống như đã trình bày trong mục “Sử dụng chức năng Bookmark” trên trang 20.
4. Nhấn phím ◄ / ► để chọn cảnh được đánh dấu.



5. Nhấn phím **PLAY/PAUSE** (►II) để bỏ qua cảnh được đánh dấu.

Xóa một Bookmark

1~3. Ba bước đầu tiên 1~3 giống như đã trình bày trong mục “Sử dụng chức năng Bookmark” trên trang 20.

4. Nhấn phím ◄ / ► để chọn thứ tự cảnh đánh dấu mà bạn cần xóa.

5. Nhấn phím **CANCEL** để xóa thứ tự đoạn đánh dấu.



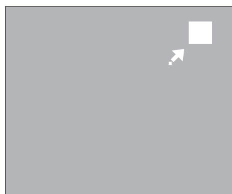
Chức Năng Phóng Ảnh

Sử dụng chức năng phóng ảnh (DVD/VCD)

1. Trong quá trình phát, ấn phím **ZOOM** trên BĐKTX. sau đó nhấn phím **ENTER.**

2. Ấn phím ▲/ ▼ hoặc ◄/ ► để chọn vùng hình mà bạn muốn phóng to.

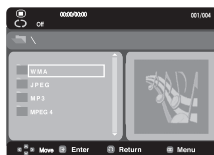
- Ở chế độ mở hoặc tạm dừng DVD hoặc VCD, liên tục bấm nút thu phóng trên điều khiển từ xa để thu nhỏ về kích thước 2x, 3x4x



Liệt Kê Thư Mục MP3/WMA/ JPEG/ CD Audio

Dĩa chứa tập tin MP3/WMA/JPEG/MPEG4 ở dạng bài hát hoặc hình ảnh có thể được tổ chức dưới dạng thư mục như hình bên dưới. Chúng tương tự như khi bạn sử dụng máy tính để chép một tập tin vào một thư mục.

Mở khay dĩa. Đặt dĩa vào khay. Đóng khay dĩa. Khay dĩa đóng và màn hình như bên cạnh sẽ hiển thị.



- [icon] : Chế độ phát hiện hành: Có 04 chế độ, chúng ta có thể thay đổi các chế độ này bằng cách ấn phím **REPEAT**.
  - Off: phát bình thường.
  - Track: phát lặp tập tin hiện hành.
  - Folder: phát lặp thư mục hiện tại.
  - Random: các tập tin trong dĩa sẽ được phát ngẫu nhiên.

■ : Tập tin dĩa Stop

▶II : PLAY file icon

 : Tập tin WMA

 : Tập tin MP3

 : Tập tin JPEG

 : Tập tin dĩa CD

 : Biểu tượng thư mục

 : Thư mục hiện hành

Chọn Thư Mục

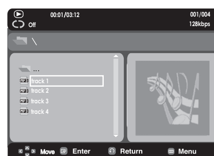
Bạn có thể chọn thư mục cả trong chế độ dừng hay phát.

- **Chọn thư mục cha:**

  Ấn phím **RETURN** để trở về thư mục cha, hoặc dùng phím ▲ / ▼ để chọn ".." và ấn phím **ENTER** để trở về thư mục cha.

Phát MP3/WMA/CD Audio

1. Mở khay dĩa. Đặt dĩa vào khay. Đóng khay dĩa.
   - Với một dĩa chứa cả hai loại tập tin MP3 và WMA , m chỉ phát được một loại tập tin.
2. Ấn phím ▲/▼ để chọn bài hát.
   Ấn phím **ENTER** để phát bài hát.



Phát Lặp/Phát Ngẫu Nhiên

Ấn phím **REPEAT** để thay đổi chế độ phát. Có 4 chế độ: **Off**, **Track**, **Folder** và **Random**.

- Off: Phát bình thường.
- Track: Phát lặp bài hát hiện tại.
- Folder: Phát lặp các bài hát có phần đuôi mở rộng giống nhau trong cùng một thư mục.
- Random: phát ngẫu nhiên các bài hát có phần đuôi mở rộng giống nhau.

Để trở lại chế độ phát bình thường, ấn phím **CANCEL**

Tập Tin CD-R MP3/WMA

Khi bạn ghi các tập tin MP3 hoặc WMA lên dĩa CD-R, cần tham khảo các lưu ý sau.

- **Các tập tin MP3 hoặc WMA phải được ghi theo tiêu chuẩn ISO 9660 hoặc JOLIET.**

  Định dạng ISO 9660 và tập tin dạng Joliet MP3 hay WMA tương thích với Microsolf's DOS, Window và Apple's Mac. Hai kiểu định dạng này đang được sử dụng rộng rãi nhất.

- **Khi đặt tên cho tập tin MP3 hoặc WMA, không được vượt quá 8 ký tự và đặt phần đuôi mở rộng là ".mp3, .wma".**

  Định dạng tên thông thường là: tên.mp3 hoặc tên.wma. Khi đặt tên, độ dài tên nhiều nhất là 8 ký tự, không có khoảng trắng và tránh dùng các ký tự đặt biệt như: (.,/,\,=,+).

- **Tỉ số giải nén ít nhất phải đạt 128 Kbps khi ghi tập tin MP3.**

  Chất lượng âm thanh của tập tin MP3 cơ bản dựa trên tỉ số nén/giải nén mà bạn chọn. Khi tạo các dĩa CD, âm thanh được lấy mẫu theo tỉ lệ nhất định để chuyển thành âm thanh số, do đó khi nén thành tập tin MP3, bạn phải đảm bảo tỉ lệ lấy mẫu 128 Kbps đến 160 Kbps. Nếu bạn lấy mẫu cao hơn ví dụ như 192 Kbps sẽ tạo ra âm thanh tốt hơn. Các tập tin có tỉ số giải nén nhỏ hơn 128 Kbps sẽ không phát được.

- **Tỉ số giải nén ít nhất phải đạt 64 Kbps khi ghi tập tin WMA.**

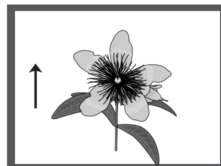
  Chất lượng âm thanh của tập tin WMA cơ bản dựa trên tỉ số nén/giải nén mà bạn chọn.
  Khi tạo các dĩa CD, âm thanh được lấy mẫu theo tỉ lệ nhất định để chuyển thành âm thanh số, do đó khi nén thành tập tin WMA, bạn phải đảm bảo tỉ lệ lấy mẫu 128 Kbps đến 160 Kbps. Các tập tin có tỉ số giải nén nhỏ hơn 64 Kbps hoặc lớn hơn 192 Kbps sẽ không phát được.

- **Không được sao chép các tập tin MP3 đã đăng ký bản quyền.**

  Tất nhiên các tập tin này được bảo vệ bằng cách ghi mã hóa và mã bảo vệ nhằm tránh sự sao chép bất hợp pháp. Đó là các tập tin dạng Windows Media™ (đăng ký thương hiệu của Microsoft Inc) và SDMI™ (đăng ký thương hiệu của The SDMI Foundation). Bạn không thể sao chép dạng tập tin này.

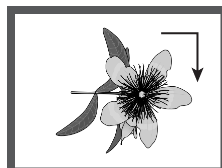
Phát CD Hình

1. Chọn thư mục cần phát.
2. Ấn phím ▲/▼để chọn tập tin hình trong mục lục liệt kê và sau đó ấn phím **ENTER.**

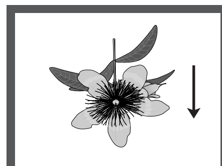


Xoay hình

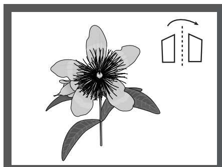
- Mỗi lần bấm nút left –right (trái-phải), hình sẽ xoay 90 độ theo chiều kim đồng hồ.



- Mỗi lần bấm nút Up (Lên), hình sẽ xoay 180 độ.



- Mỗi lần bấm nút down (xuống), hình sẽ lộn ngược.



Thu phóng

- Mỗi lần bấm nút số 7, hình sẽ được phóng to.

Chế độ thu phóng: 100%-125%-150%-200%-100%

Chế độ trình chiếu

- Khi chúng ta bấm nút Enter/Play (Nhập/Mở) ở tệp Jpeg, nó sẽ xuất hiện ở chế độ toàn màn hình và tự động chuyển sang chế độ trình chiếu.

Viet Nam

Chú ý

- Tùy thuộc vào kích thước của tập tin mà thời gian thay đổi giữa các hình ảnh có thể khác nhau.
- Nếu bạn không ấn bất kỳ phím nào, chế độ đọc lướt ảnh sẽ tự động bắt đầu sau 10 giây.

Dĩa CD-R JPEG

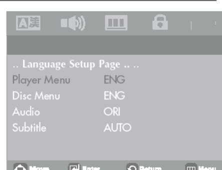
- Chỉ phát được các tập tin có phần đuôi mở rộng là ".jpg" và ".JPG".
- Nếu dĩa không đóng, sẽ mất nhiều thời gian hơn để khởi động và không phải tất cả các tập tin được ghi trên dĩa đều được phát.
- Chỉ phát được các dĩa CD-R chứa tập tin JPEG theo định dạng ISO 9660 và Joliet.
- Tên của tập tin JPEG không được vượt quá 8 ký tự, không có khoảng trắng và các ký tự đặc biệt (. / = +).
- Máy cũng có thể phát dĩa đa phần được chép một cách liên tục. Nếu có một đoạn trắng trên dĩa thì máy chỉ có thể phát được những đoạn trước đoạn trắng.
- Một dĩa CD có thể lưu được nhiều nhất là 3000 hình ảnh.
- Nên sử dụng các dĩa CD hình Kodak.
- Khi phát dĩa CD hình Kodak, chỉ phát được các tập tin JPEG trong các thư mục hình ảnh.
- Dĩa CD hình Kodak: các tập tin JPEG trong thư mục hình ảnh có thể được phát tự động.
- Dĩa CD hình Konica: nếu bạn muốn xem hình, chọn các tập tin JPEG trong cây thư mục.
- Dĩa CD hình Fuji: nếu bạn muốn xem hình, chọn các tập tin JPEG trong cây thư mục.
- Dĩa CD hình QSS: máy có thể không phát được dĩa CD hình QSS.
- Nếu 1 dĩa chứa nhiều hơn 500 tập tin thì máy chỉ phát được 500 tập tin JPEG mà thôi.
- Nếu 1 dĩa có hơn 500 thư mục thì chỉ có các tập tin JPEG trong 500 thư mục được phát.

THAY ĐỔI MỤC CÀI ĐẶT

Sử Dụng Mục Cài Đặt

Mục cài đặt cho phép bạn chọn lựa những ngôn ngữ khác nhau theo sở thích của bạn, cài đặt chức năng khóa trẻ em và điều chỉnh máy theo loại màn hình TV mà bạn có.

1 . Khi máy đang ở chế độ dừng, ấn phím **MENU** trên bộ điều khiển từ xa. Dùng phím ▲/▼ để chọn mục **SETUP,** sau đó ấn phím ▶ hoặc **ENTER.**



❶ Language Setup: cài đặt ngôn ngữ.
❷ Audio Setup: cài đặt các tùy chọn âm thanh.
❸ Display Setup: Cài đặt các tùy chọn hiển thị. Dùng để chọn loại màn hình hiển thị mà bạn muốn xem và các tùy chọn hiển thị khác.
❹ Parental Setup: Cài đặt chức năng khóa trẻ em. Cho phép người sử dụng cài đặt mức độ cần thiết để ngăn trẻ em xem các loại phim ảnh không thích hợp như phim bạo lực, phim người lớn.

2 . Ấn phím ▲/▼ để chọn các đặc tính khác nhau trong mục MENU. Ấn phím ▶ hoặc **ENTER** để vào các đặc tính con.
3 . Để màn hình cài đặt biến mất sau khi cài đặt, ấn phím **MENU** một lần nữa.

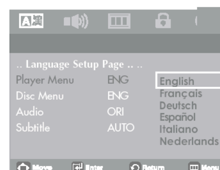
Chú ý
Tùy thuộc vào loại dĩa, một số chức năng trong mục cài đặt sẽ không hoạt động.

Cài Đặt Chức Năng Ngôn Ngữ

Sau khi bạn đã cài đặt ngôn ngữ máy, ngôn ngữ dĩa, ngôn ngữ âm thanh và ngôn ngữ phụ đề, nội dung sẽ hiển thị theo ngôn ngữ bạn cài đặt khi bạn xem phim.

Cài đặt ngôn ngữ máy

1 . Khi máy đang ở chế độ dừng, ấn phím **MENU**.
2. Ấn phím ◀ ▶ chọn mục **Language Setup**, sau đó ấn phím ▼ hoặc **ENTER**.
3. Ấn phím ▲/ ▼ chọn mục **Player Menu**, sau đó ấn phím ▶ hoặc **ENTER**.
4. Ấn phím ▲/ ▼ để chọn ngôn ngữ cần cài đặt, sau đó ấn phím **ENTER.**
- Ngôn ngữ được chọn và màn hình trở về mục Language Setup.
- Để thoát khỏi màn hình Setup, ấn phím MENU.



Cài Đặt Ngôn Ngữ Dĩa

Chức năng này chỉ thay đổi ngôn ngữ các ký tự của màn hình mục lục dĩa.

1 . Khi máy đang ở chế độ dừng, ấn phím **MENU**.
2. Ấn phím ◀ ▶ chọn mục **Language Setup**, sau đó ấn phím ▼ hoặc **ENTER**.
3. Ấn phím ▲/ ▼ chọn mục **Disc Menu**, sau đó ấn phím ▶ hoặc **ENTER**.
4. Ấn phím ▲/ ▼ để chọn ngôn ngữ cần cài đặt, sau đó ấn phím **ENTER.**
- Nếu ngôn ngữ bạn chọn không được ghi trên dĩa, ngôn ngữ gốc được ghi sẽ được chọn.
- Ngôn ngữ được chọn và màn hình trở về mục Language Setup.
- Để thoát khỏi màn hình Setup, ấn phím MENU.



Viet Nam

Chọn Ngôn Ngữ Âm Thanh

1 . Khi máy đang ở chế độ dừng, ấn phím **MENU**.

2. Ấn phím ◄► chọn mục **Language Setup**, sau đó ấn phím ▼ hoặc **ENTER**.

3. Ấn phím ▲/▼ chọn mục **Audio**, sau đó ấn phím ► hoặc **ENTER**.

4. Ấn phím ▲/ ▼ để chọn ngôn ngữ cần cài đặt, sau đó ấn phím **ENTER.**

- Chọn "Original" nếu bạn muốn phát nguyên gốc ngôn ngữ âm thanh đã được ghi trên dĩa
- Nếu ngôn ngữ bạn chọn không được ghi trên dĩa, ngôn ngữ gốc được ghi sẽ được chọn.
- Ngôn ngữ được chọn và màn hình trở về mục Language Setup.
- Để thoát khỏi màn hình Setup, ấn phím MENU.



Chọn Ngôn Ngữ Phụ Đề

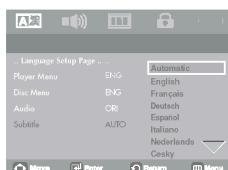
1 . Khi máy đang ở chế độ dừng, ấn phím **MENU**.

2. Ấn phím ◄► chọn mục **Language Setup**, sau đó ấn phím ▼ hoặc **ENTER**.

3. Ấn phím ▲/▼ chọn mục **Subtitle**, sau đó ấn phím ► hoặc **ENTER**.

4. Ấn phím ▲/ ▼ để chọn ngôn ngữ cần cài đặt, sau đó ấn phím **ENTER.**

- Chọn "Automatic" nếu bạn muốn ngôn ngữ phụ đề hiển thị giống với ngôn ngữ âm thanh đã được cài đặt.
- Một vài dĩa có thể không chứa ngôn ngữ mà bạn chọn. Trong trường hợp đó, dĩa sẽ sử dụng ngôn ngữ cài đặt gốc.
- Ngôn ngữ được chọn và màn hình trở về mục cài đặt.
- Để thoát khỏi màn hình Setup, ấn phím MENU.

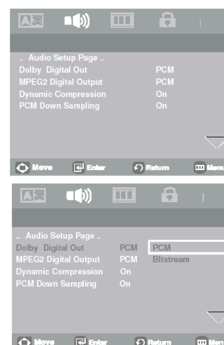


Cài Đặt Các Mục Chọn Âm Thanh

1 . Khi máy đang ở chế độ dừng, ấn phím **MENU**.

3 . Ấn phím ◄► chọn mục **Audio Setup**, sau đó ấn phím ▼ hoặc **ENTER**.

4 . Ấn phím ▲/▼ chọn mục cần cài đặt, sau đó ấn phím ► hoặc **ENTER**.



❶ Dolby Digital Out
- PCM : chuyến sang dạng âm thanh PCM (2 kênh).
- Bistream: tín hiệu ra là âm thanh vòm số thông qua ngõ ra kỹ thuật số. Sử dụng Bistream khi kết nối với bộ giải mã âm thanh vòm số .

❷ MPEG-2 Digital Output
- PCM: chuyển sang dạng âm thanh PCM (2 kênh).
- Bitstream : chuyển sang dạng MPEG-2 âm thanh số Bistream (Kênh 5.1 hoặc Kênh 8). Dùng Bistream khi sử dụng ngõ ra âm thanh kỹ thuật số.

❸ Dynamic Compression
- On: chọn chế độ Dynamic Compression
- Off: chọn mức chuẩn.

❹ PCM Down Sampling
- On: chọn mức này khi Ampli được kết nối với máy phát không tương thích với tần số 96 KHz.Trong trường hợp này, tín hiệu 96 KHz sẽ chuyển xuống 48KHz.
- Off: chọn mức này khi Ampli được kết nối với máy phát tương thích với tần số 96 KHz. Tín hiệu sẽ không thay đổi trong trường hợp này.

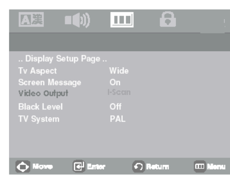
Chú ý:

Ngay cả khi PCM Down Sampling là Off.
- Tín hiệu âm thanh ngõ ra của một số dĩa vẫn giảm thông qua ngõ ra số.
- Để thoát khỏi màn hình Setup, ấn phím MENU

Cài Đặt Các Mục Chọn Hiển Thị

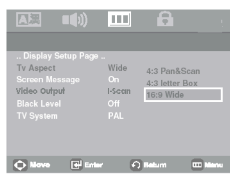
Các mục chọn hiển thị cho phép bạn cài đặt các chức năng phim ảnh khác nhau cho máy.

1 . Khi máy đang ở chế độ dừng, ấn phím **MENU**.
2. Ấn phím ◀ ▶ chọn mục **Display Setup**, sau đó ấn phím ▶ hoặc **ENTER**.
3. Ấn phím ▲/▼ chọn mục cần chọn, sau đó ấn phím ▶ hoặc **ENTER**.



❶ **TV Aspect**

Tùy thuộc vào loại TV bạn mua, bạn có thể điều chỉnh màn hình đã được cài đặt (tỉ lệ màn hình).
- 4:3 Pan&Scan: khi bạn muốn xem kiểu màn hình 16:9 ở TV thông thường. (Hình ảnh ở bên trái và bên phải màn hình sẽ bị cắt).
- 4:3 Letter Box: khi bạn muốn xem màn hình tỉ lệ 16:9 do DVD phát mặc dù TV của bạn có tỉ lệ màn hình là 4:3. Ở chế độ này thanh đen sẽ xuất hiện ở đỉnh và đáy của màn hình.
- 16:9 Wide: khi bạn muốn xem màn hình 16:9 trên TV màn hình rộng.

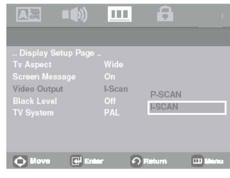


❷ **Screen Messages**

Bật hoặc tắt các hộp thoại On hoặc Off.

❸ **Video Output**

Chức năng này không có sẵn đối với Đầu DVD này.



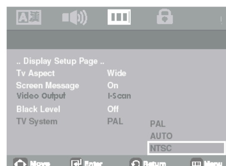
Viet Nam

❻ **Black Level**

Điều chỉnh độ sáng của màn hình (Bật hoặc tắt).

❼ **TV System**

- NTSC: trong trường hợp dùng dĩa NTSC.
  - Nếu TV bạn chỉ nhận tín hiệu ngõ vào "PAL", bạn phải chọn "PAL". Khi bạn chọn "PAL", tín hiệu ngõ ra có định dạng là PAL 60Hz.
  - Nếu TV bạn chỉ có hệ NTSC, bạn phải chọn là NTSC.
- PAL: trong trường hợp dùng dĩa PAL.
  - Nếu TV bạn chỉ nhận tín hiệu ngõ vào NTSC, bạn phải chọn "NTSC".
  - Nếu TV chỉ có tín hiệu "PAL", bạn phải chọn là "PAL".

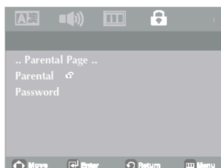


Cài Đặt Chức Năng Khóa Trẻ Em

Chức năng khóa trẻ em làm việc với các dĩa DVD có các mức quản lý. Nó giúp bạn kiểm soát các loại dĩa DVD mà gia đình bạn đang xem. Thông thường có 8 mức quản lý trên một dĩa DVD.

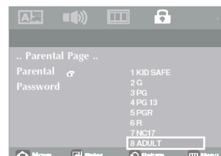
Cài Đặt Các Mức Quản Lý

1. Khi máy đang ở chế độ dừng, ấn phím **MENU**.
2. Ấn phím ◄► để chọn mục **Parental Setup**, sau đó ấn phím ▼ hay phím **ENTER**.

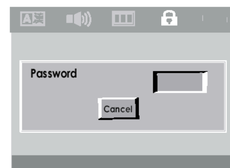


3. Ấn phím ▲/▼để chọn mục **Parental**, sau đó ấn phím ► hay ấn phím **ENTER**.
4. Ấn phím ▲/▼để chọn các cấp độ mà bạn muốn, sau đó ấn phím **ENTER**

   Ví dụ: Cài đặt lựa chọn **Kids Safe.**



5. Nhập mật mã.
   - Mật mã mặc định trong máy bạn đã được cài đặt là 0000.



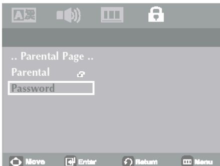
Chú ý:
- Ví dụ: nếu cài đặt mức quản lý thứ 6 trong khi dĩa có mức quản lý 7,8 thì máy sẽ không hoạt động được.
- Ấn nút MENU để thoát khỏi màn hình cài đặt.

Thay Đổi Mã Khóa

1. Khi máy đang ở chế độ dừng, ấn phím **MENU.**
2. Ấn phím ◄► chọn mục **Parental Setup**, sau đó ấn phím ▼ hoặc **ENTER**.



3. Ấn phím ▲/▼ chọn mục **Password**, sau đó ấn phím ▶ hoặc **ENTER**. Nhập mã khóa mới. Nhập mã khóa lại lần nữa.



4. Màn hình Nhập mật khẩu xuất hiện. Nhập mật khẩu của bạn (mật khẩu mặc định), Nhập lại mật khẩu mới.



Ghi chú
Nếu bạn quên mã khóa, tìm mục "Quên mã khóa" trong hướng dẫn giải quyết sự cố.

Viet Nam

Cập Nhật Phần Mềm

Cập Nhật Phần Mềm

Samsung sẽ luôn hỗ trợ cập nhật phần mềm để cải tiến hoạt động của máy ở trạng thái mới nhất thông qua trang chủ của Samsung trên Internet. (www.samsung.com).

Tạo dĩa cập nhật

Ghi các tập tin đã tải được vào một dĩa CD-R hoặc CD-RW, theo trình tự sau:

1. Bạn phải tải tập tin mới ở Download Center trên trang chủ của Samsung trên Internet. (www.samsung.com).
2. Dùng ổ dĩa CD-RW trên máy tính của bạn để ghi tập tin này vào dĩa

Chú ý
- Tập tin hệ thống của dĩa CD-ROM theo tiêu chuẩn ISO
- Ký tự cài đặt theo tiêu chuẩn ISO 9660
- Từng phần hoàn thành độc lập
- Ghi với tốc độ chậm

Qui trình cập nhật

1. Mở khay dĩa. Đặt dĩa vào khay. Đóng khay dĩa. Màn hình cập nhật phần mềm xuất hiện.

Upgrade file detected
Curent version: 07.12.15.00
Upgrade ?
Press Play to start

Màn hình cập nhật
phần mềm hiển thị trên màn hình

2. Bấm enter (nhập) hoặc play (chạy) để bắt đầu nâng cấp.
   - Phím khác để huỷ nâng cấp, trở lại biểu tượng Samsung và đẩy đĩa ra.

Upgrade file detected
Curent version: 07.12.15.00
Upgrade ?
Press Play to start

Bắt đầu cập nhật phần mềm

Upgrade file detected
Curent version: 07.12.15.00
Upgrade ?
Press Play to start
Upgrade

Bắt đầu cập nhật phần mềm

- Trong khi cập nhật, khay dĩa sẽ tự động mở ra. Sau khi lấy dĩa ra, bạn đợi khoảng 2 phút để máy tiếp tục cập nhật.
- Sau khi cập nhật hoàn thành, máy sẽ tự động tắt và khay dĩa đóng lại. Khi bạn bật máy, màn hình bên sẽ xuất hiện.

3. Ấn phím số tương ứng để chọn ngôn ngữ cần cài đặt.

SELECT MENU LANGUAGE

Press	1	for English
Touche	2	pour Français
Drücken Sie	3	für Deutsch
Pulsar	4	para Español
Premere	5	per Italiano
Druk op	6	voor Nederlands

Chú ý
- Nếu màn hình “Select Menu Language” không hiển thị, vui lòng liên hệ với Trung tâm phục vụ khách hàng của Samsung.
- Không được ấn bất kỳ phím nào và ngắt nguồn trong khi cập nhật.
- Qui trình cập nhật có thể thay đổi, vui lòng xem chi tiết ở trang web (www.samsung.com).

Giải Quyết Sự Cố

Khi gặp sự cố, bạn nên kiểm tra lại theo như hướng dẫn bên dưới trước khi liên hệ trung tâm bảo hành:

Vấn đề	Kiểm tra	Trang
Máy không hoạt động khi dùng Bộ Điều Khiển Từ Xa.	• Kiểm tra Pin trong BĐKTX. Có thể cần phải thay Pin mới. • Khoảng cách giữa BĐKTX với máy có vượt quá 20 feet. • Tháo Pin và ấn giữ các phím khoảng một vài phút để làm khô ráo các vi mạch bên trong Bộ Điều Khiển Từ Xa. Lắp Pin và kiểm tra lại xem nó có hoạt động tốt không.	3
Dĩa không hoạt động.	• Kiểm tra xem nhãn Dĩa có hướng lên. • Kiểm tra số vùng của Dĩa DVD	5
Âm thanh kênh 5.1 không được mô phỏng.	• Âm thanh kênh 5.1 chỉ được mô phỏng khi xảy ra các điều kiện sau: 1) Máy DVD được kết nối với hệ thống âm thanh tương thích. 2) Dĩa phải được ghi âm thanh ở chế độ kênh 5.1. • Kiểm tra bên ngoài Dĩa có dán nhãn “5.1ch”. • Kiểm tra hệ thống âm thanh có được kết nối và hoạt động tốt. • Trong mục SETUP, mục Output Audio có được cài đặt là Bistream chưa?	11 22-23
Biểu tượng ⊘ hiển thị trên màn hình.	• Chức năng không hoạt động vì: 1. Phần mềm của DVD giới hạn chức năng này. 2. Phần mềm DVD không hỗ trợ chức năng này (Ví dụ: góc phát). 3. Chức năng không có giá trị tại thời điểm hiện tại. 4. Bạn yêu cầu số tựa đề, chương hoặc thời gian nhưng không có trong dĩa.	
Mục lục dĩa không có.	• Kiểm tra dĩa có mục lục hay không?	
Chế độ phát khác mục chọn trong Setup Menu.	• Một vài chức năng được chọn trong Setup Menu không hoạt động đúng nếu dĩa được ghi không đúng với chức năng.	21-25
Tỉ lệ màn hình không thay đổi.	• Tỉ lệ màn hình đã cố định trên DVD của bạn.	23-24
Không có tiếng.	• Chắc rằng bạn đã chọn đúng Digital Output trong mục Audio Options.	22-23
Màn hình không hiển thị.	• Ấn phím ⏭⏸ (ở mặt trước máy) trong khoảng 5 giây khi không có dĩa trong máy. Tất cả các chế độ cài đặt sẽ trở về chế độ cài đặt ban đầu.	12
Quên mật mã.	• Ấn phím ⏭⏸ (ở mặt trước máy) trong khoảng 5 giây khi không có dĩa trong máy. Tất cả các chế độ cài đặt bao gồm cả mã khóa sẽ trở về chế độ cài đặt ban đầu. Không sử dụng chức năng này khi không thực sự cần thiết.	24
Các vấn đề khác.	• Mở phần mục lục và tìm từng phần trong sách hướng dẫn cách giải quyết vấn đề hiện tại, thực hiện theo đúng hướng dẫn một lần nữa. • Nếu vẫn không giải quyết được vấn đề, vui lòng liên lạc với trung tâm bảo hành gần nhất.	
Hình ảnh bị nhiễu hay bị móp méo.	• Kiểm tra dĩa có bẩn hay bị trầy, sướt hay không. • Lau chùi dĩa.	2

Đặc Tính Kỹ Thuật

TỔNG QUÁT	Nguồn điện sử dụng	AC 110-240 V, 50/60 Hz
	Công suất	9 W
	Trọng lượng	1.3kg
	Kích thước	360mm (W) X 200mm(D) X 37mm (H)
	Nhiệt độ hoạt động	+5°C to +35°C
	Độ ẩm yêu cầu	10 % to 75 %
DĨA	DVD (DIGITAL VERSATILE DISC)	Tốc độ đọc: 3.49 - 4.06 m/giây. Thời gian phát xấp xỉ (dĩa 1 mặt) : 135 phút.
	CD : 12Cm (COMPACT DISC)	Tốc độ đọc: 4.8 - 5.6 m/giây. Thời gian phát tối đa: 74 phút.
	CD : 8Cm (COMPACT DISC)	Tốc độ đọc: 4.8 - 5.6 m/giây. Thời gian phát tối đa: 20 phút.
	VCD : 12Cm	Tốc độ đọc: 4.8 - 5.6 m/giây. Thời gian phát tối đa: 74 phút (Video + Audio).
NGÕ RA TIẾNG	Ngõ Composite	1 Kênh: 1.0 Vp-p (75 Ωload)
	2 kênh	L(1/L), R(2/R)
	*Tần số	48 kHz Sampling: 4 Hz to 22 kHz 96 kHz Sampling: 4 Hz to 44 kHz
	*Mức sống động	100 dB

*: Đặc tính kỹ thuật tiêu chuẩn.

- Công ty điện tử SAMSUNG có quyền thay đổi các thông số kỹ thuật trên mà không cần phải báo trước.
- Kích thước và trọng lượng máy chỉ mang tính tương đối.

DỊCH VỤ BẢO HÀNH HẬU MÃI

Nếu có sự khác lạ được phát hiện khi máy đang hoạt động, xin quý khách vui lòng liên lạc ngay với đại lý phân phối hoặc trung tâm bảo hành gần nhất để yêu cầu được giúp đỡ.

Region	Country	Customer Care Center ☎	Web Site
North America	CANADA	1-800-SAMSUNG(726-7864)	www.samsung.com/ca
	MEXICO	01-800-SAMSUNG(726-7864)	www.samsung.com
	U.S.A	1-800-SAMSUNG(726-7864)	www.samsung.com
Latin America	ARGENTINE	0800-333-3733	www.samsung.com/ar
	BRAZIL	0800-124-421 , 4004-0000	www.samsung.com
	CHILE	800-SAMSUNG(726-7864)	www.samsung.com/cl
	NICARAGUA	00-1800-5077267	
	HONDURAS	800-7919267	
	COSTA RICA	0-800-507-7267	www.samsung.com/latin
	ECUADOR	1-800-10-7267	www.samsung.com/latin
	EL SALVADOR	800-6225	www.samsung.com/latin
	GUATEMALA	1-800-299-0013	www.samsung.com/latin
	JAMAICA	1-800-234-7267	www.samsung.com/latin
	PANAMA	800-7267	www.samsung.com/latin
	PUERTO RICO	1-800-682-3180	www.samsung.com/latin
	REP. DOMINICA	1-800-751-2676	www.samsung.com/latin
	TRINIDAD & TOBAGO	1-800-SAMSUNG(726-7864)	www.samsung.com/latin
	VENEZUELA	0-800-100-5303	www.samsung.com/latin
	COLOMBIA	01-8000112112	www.samsung.com.co
Europe	BELGIUM	0032 (0)2 201 24 18	www.samsung.com/be
	CZECH REPUBLIC	844 000 844 Distributor pro Českou republiku: Samsung Zrt., česka organizační složka Vyskočilova 4, 14000 Praha 4	www.samsung.com/cz
	DENMARK	70 70 19 70	www.samsung.com/dk
	FINLAND	030-6227 515	www.samsung.com/fi
	FRANCE	3260 SAMSUNG (€ 0,15/Min), 08 25 08 65 65 (€ 0,15/Min)	www.samsung.com
	GERMANY	01805 - SAMSUNG(726-7864) (€ 0,14/Min)	www.samsung.com
	HUNGARY	06-80-SAMSUNG(726-7864)	www.samsung.com
	ITALIA	800-SAMSUNG(726-7864)	www.samsung.com
	LUXEMBURG	0035 (0)2 261 03 710	www.samsung.com/be
	NETHERLANDS	0900-SAMSUNG(726-7864) (€ 0,10/Min)	www.samsung.com/nl
	NORWAY	815-56 480	www.samsung.com/no
	POLAND	0 801 801 881 , 022-607-93-33	www.samsung.com/pl
	PORTUGAL	80820-SAMSUNG(726-7864)	www.samsung.com/pt
	SLOVAKIA	0800-SAMSUNG(726-7864)	www.samsung.com/sk
	SPAIN	902 10 11 30	www.samsung.com
	SWEDEN	0771-400 200	www.samsung.com/se
	U.K	0845 SAMSUNG (7267864)	www.samsung.com
	EIRE	0818 717 100	www.samsung.com/ie
	AUSTRIA	0800-SAMSUNG(726-7864)	www.samsung.com/at
	SWITZERLAND	0800-SAMSUNG(726-7864)	www.samsung.com/ch
CIS	RUSSIA	8-800-555-55-55	www.samsung.com
	KAZAHSTAN	8-10-800-500-55-500	www.samsung.kz
	UZBEKISTAN	8-10-800-500-55-500	www.samsung.uz
	KYRGYZSTAN	00-800-500-55-500	
	TADJIKISTAN	8-10-800-500-55-500	
	UKRAINE	8-800-502-0000	www.samsung.com
	LITHUANIA	8-800-77777	www.samsung.lt
	LATVIA	800-7267	www.samsung.com/lv
	ESTONIA	800-7267	www.samsung.ee
Asia Pacific	AUSTRALIA	1300 362 603	www.samsung.com
	NEW ZEALAND	0800SAMSUNG(726-7864)	www.samsung.com/nz
	CHINA	800-810-5858 , 010-6475 1880	www.samsung.com
	HONG KONG	3698-4698	www.samsung.com/hk
	INDIA	3030 8282 , 1800 110011	www.samsung.com
	INDONESIA	0800-112-8888	www.samsung.com
	JAPAN	0120-327-527	www.samsung.com/jp
	MALAYSIA	1800-88-9999	www.samsung.com/my
	PHILIPPINES	1800-10-SAMSUNG(726-7864)	www.samsung.com/ph
	SINGAPORE	1800-SAMSUNG(726-7864)	www.samsung.com
	THAILAND	1800-29-3232 , 02-689-3232	www.samsung.com
	TAIWAN	0800-329-999	www.samsung.com/tw
	VIETNAM	1 800 588 889	www.samsung.com
Middle East & Africa	TURKEY	444 77 11	www.samsung.com
	SOUTH AFRICA	0860-SAMSUNG(726-7864)	www.samsung.com
	U.A.E	800-SAMSUNG (726-7864), 8000-4726	www.samsung.com



DỊCH VỤ BẢO HÀNH HẬU MÃI SAMSUNG

Nếu có sự khác lạ được phát hiện khi máy đang hoạt động,
xin quý khách vui lòng liên lạc ngay với đại lý phân phối
hoặc trạm bảo hành gần nhất để được yêu cầu giúp đỡ

☎1 800 588 889/www.samsung.com

AK68-01505W